

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG TRÀ CÂU**

Số: 206 /BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Câu, ngày 09 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân phường Trà Câu.

UBND phường báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2026, cụ thể như sau:

PHẦN I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025

I. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025

Triển khai Quyết định số 807/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao Kế hoạch đầu tư công năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và một số chương trình, dự án khác; Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của tỉnh Quảng Ngãi (Nguồn vốn: Ngân sách trung ương và ngân sách địa phương); Quyết định số 4494/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của UBND thị xã Đức Phổ (cũ) về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 thuộc nguồn vốn ngân sách cấp thị xã; Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2025 của UBND thị xã Đức Phổ (cũ) về việc hỗ trợ kinh phí cho các xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (đợt 2); Quyết định số 928/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2025 của UBND thị xã Đức Phổ (cũ) về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025 của cơ quan, đơn vị và địa phương; Quyết định số 1140/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2025 của UBND thị xã Đức Phổ (cũ) về việc điều chỉnh kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025;

UBND phường Trà Câu báo cáo công tác giải ngân vốn đầu tư năm 2025 kết quả đạt được như sau:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 của ngân sách phường là: 9.325 triệu đồng (trong đó: Ngân sách Trung ương: 1,135 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 914 triệu đồng, ngân sách xã: 7,276 triệu đồng), giải ngân đến thời điểm ngày 30/11/2025 được 9,292 triệu đồng (trong đó: Ngân sách Trung ương: 1,135 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 907 triệu đồng, ngân sách xã: 7,250 triệu đồng), đạt 100% so với kế hoạch vốn được giao.

(Chi tiết cụ thể có phụ lục 1 đính kèm)

II. Đánh giá chung công tác thực hiện kế hoạch đầu tư trong năm 2025:

Công tác giao kế hoạch đầu tư công năm 2025 được tiến hành ngay từ đầu năm nên tạo điều kiện thuận lợi để các chủ đầu tư chủ động triển khai thực hiện các dự án theo kế hoạch; hầu hết các dự án đều được triển khai thi công. UBND xã cũ trước sáp nhập đã thường xuyên chỉ đạo các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025, xem công tác giải ngân là nhiệm vụ chính trị hàng đầu trong năm 2025. Nhờ đó, công tác giải ngân kế hoạch vốn đạt được tích cực so với kế hoạch vốn được giao. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế như sau: Chất lượng tư vấn, khảo sát, thiết kế lập dự án ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư chưa cao; Chưa thực hiện thưởng phạt nghiêm minh trong việc quản lý, giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định của Nhà nước.

PHẦN II

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Để có cơ sở triển khai thực hiện các dự án đầu tư trong 2026 thuộc nguồn vốn ngân sách phường, UBND phường lập kế hoạch đầu tư công năm 2026, như sau:

1. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026: 5.040 triệu đồng, trong đó:
 - Vốn ngân sách tỉnh phân cấp cho phường từ nguồn XDCB tập trung: 3.000 triệu đồng.
 - Vốn ngân sách tỉnh phân cấp cho phường từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 2.040 triệu đồng.
2. Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ.
 - Tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Bố trí vốn tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, hạn chế tình trạng dàn trải, manh mún. Ưu tiên bố trí vốn đầu tư công để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ các dự án kết nối, có tác động liên kết vùng, chương trình, dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội.

- Đảm bảo thời gian bố trí vốn theo quy định tại Điều 57 Luật Đầu tư công.

- Phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công của phường.

- Bảo đảm công khai, minh bạch trong việc phân bổ vốn đầu tư công, góp phần tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Thứ tự ưu tiên bố trí vốn đầu tư công năm 2026:

a) Phân bổ đủ vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có).

b) Phân bổ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2026 (nếu có)

c) Bố trí đủ vốn cho các dự án chuyển tiếp (nếu có).

d) Phân bổ vốn cho các dự án khởi công mới.

4. Phân bổ Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026:

- Bố trí cho 03 dự án khởi công mới: 3.000 triệu đồng (*Vốn ngân sách tỉnh phân cấp cho phường từ nguồn XDGB tập trung*).

- Bố trí cho 02 dự án khởi công mới: 2.040 triệu đồng (*Vốn ngân sách tỉnh phân cấp cho phường từ nguồn thu tiền sử dụng đất*).

(Chi tiết cụ thể theo phụ lục đính kèm)

Ủy ban nhân dân phường kính báo cáo Hội đồng nhân dân phường./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Thường trực Đảng Ủy;
- Thường trực HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Ban kinh tế - Ngân sách;
- Đại biểu HĐND phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Minh Châu



Phụ lục

BÁO CÁO TÌNH HÌNH GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025

(Kèm theo Báo cáo số 206/BC-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của UBND phường Trà Cú)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2025				Kết quả giải ngân đến 30/11/2025				Tỷ lệ %	Ước giải ngân đến31/01/2026				Tỷ lệ % (ước đến 31/01/2026)	Ghi chú
				Trong đó:				Trong đó:					Trong đó:					
				Tổng cộng	NSTW	NS tỉnh	NS xã	Tổng cộng	NSTW	NS tỉnh	NS xã		Tổng cộng	NSTW	NS tỉnh	NS xã		
1	TỔNG SỐ		9.968	9.325	1.135	914	7.276	9.292	1.135	907	7.250	1.195	9.325	1.135	914	7.276	100	
I	Các dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng đến 31/12/2024		1.000	414	0	414	0	414	0	414	0	100	414	0	414	0	100	
1	Nâng cấp tuyến đường từ nhà ông Nguyễn Chí Linh - Hoàng Tăng (giai đoạn 2)	Phường Phổ Văn (cũ)	1.000	414		414	0	414		414	0	100	414		414	0	100,0	
II	Các dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng năm 2025		8.968	8.911	1.135	500	7.276	8.879	1.135	493	7.250	1.095	8.911	1.135	500	7.276	100	
1	KCH Kênh từ N8- Vườn ông Tỉnh (giai đoạn 1)	Xã Phổ Thuận(cũ)	709	709	567		142	704	567		137	99	709	567		142	100,0	
2	KCH kênh từ mương Linh đi Chuông Vịt ông Nam	Xã Phổ Thuận(cũ)	1.000	1.000			1.000	994			994	99,4	1.000			1.000	100,0	
3	Duy tu, sửa chữa tuyến ngõ ông bảy Nửa - kênh nội đồng xóm Bình mỹ (GĐ 1)	Xã Phổ Thuận(cũ)	500	500		500	0	493		493		99	500		500		100,0	
4	Duy tu, sửa chữa tuyến đường từ máy chà ông May đi giáp đường Vùng 5 - An Định xã Phổ Thuận	Xã Phổ Thuận(cũ)	900	893			893	893	0		893	100	893			893	100,0	

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2025				Kết quả giải ngân đến 30/11/2025				Tỷ lệ %	Ước giải ngân đến 31/01/2026				Tỷ lệ % (ước đến 31/01/2026)	Ghi chú
				Trong đó:				Trong đó:					Trong đó:					
				Tổng cộng	NSTW	NS tỉnh	NS xã	Tổng cộng	NSTW	NS tỉnh	NS xã		Tổng cộng	NSTW	NS tỉnh	NS xã		
5	Tuyến đường Liên Chiểu đi Vùng 5 (giai đoạn 1)	Xã Phổ Thuận(cũ)	875	875			875	869			869	99	875			875	100,0	
6	Cầu dân sinh xứ đồng Bờ Hồ - Ngõ sau, xã Phổ Thuận	Xã Phổ Thuận(cũ)	900	900			900	894			894	99	900			900	100,0	
7	KCH kênh mương từ công ông Trinh đi Mương Lành	Xã Phổ Thuận(cũ)	400	400			400	396			396	99	400			400	100,0	
8	Tuyến đường THCS Phổ Văn đi Xóm Mới Đông Quang	Phường Phổ Văn (cũ)	1.100	1.095			1095	1.095			1095	100	1.095			1095	100,0	
9	Nâng cấp, sửa chữa tuyến kênh Gò bà Tấn thôn Hội An 1 xã Phổ An	Xã Phổ An (cũ)	1.000	987			987	987			987	100	987			987	100,0	
10	KCH tuyến kênh xứ đồng Bà Hà Bến Chính, thôn An Thổ, xã Phổ An (giai đoạn 1)	Xã Phổ An (cũ)	875	864			864	864			864	100	864			864	100,0	
11	KCH kênh mương Hội An 2 đi Sông Thoa (giai đoạn 2)	Xã Phổ An (cũ)	709	688	567		121	688	567		121	100	688	567		121	100,0	



Phụ lục
KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026
Nguồn vốn: Ngân sách phường
(Kèm theo Báo cáo số 206/UBND ngày 09/12/2025 của UBND phường Trà Cú)

TT	TÊN DỰ ÁN	Nhóm dự án	Chủ đầu tư	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công - Hoàn thành	Tổng mức đầu tư	Nhu cầu kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030	Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026			Ghi chú
								Tổng số	Trong đó:		
									Vốn Ngân sách tỉnh phân cấp từ nguồn XDCB tập trung	Vốn Ngân sách tỉnh phân cấp từ nguồn thu tiền sử dụng đất	
	Tổng số					5.300	5.300	5.040	3.000	2.040	
*	Dự án khởi công mới năm 2026					5.300	5.300	5.040	3.000	2.040	
1	Tuyến đường Thạch Trụ – Phổ An (đoạn từ Km2+453 đến Km2+917);Hạng mục: Đầu tư xây dựng mương thoát nước dọc bên phải tuyến đường	C	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	L=464m. Kích thước (50xH)mm	2026	1.200	1.200	1.000		1.000	
2	Tuyến từ Xóm phần 7 đi Gò Sau (TAB)	C	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	L=471,87m	2026	1.200	1.200	1.200	1.200		
3	Tuyến đường bê tông từ nhà ông Võ Thành đến nhà bà Hường vùng 3, TDP Hải Tân	C	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	L=578,8m Kích thước Bn=5,0m;Bm=3,5m	2026	1.100	1.100	1.040		1.040	
4	Kênh Gò ông Chính đội 3 TDP Phần Thất	C	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	L=560m; mặt cắt kênh: (50x70)cm	2026	1.000	1.000	1.000	1.000		
5	Trường Tiểu học Phổ An; Hạng mục: Nhà vệ sinh học sinh và lối đi nội bộ – Điểm Trung tâm	C	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	Nhà vệ sinh học sinh và lối đi nội bộ – Điểm Trung tâm	2026	800	800	800	800		